

Số: 212/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH
Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động
đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2025
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 05/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 và năm 2022;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo chuyển biến về nhận thức và ý thức tự giác chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào với Đảng, Nhà nước; vận động đồng bào các dân tộc xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển bền vững vùng dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS và MN).

Triển khai sâu rộng, toàn diện và tăng cường nguồn lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS và MN, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Phấn đấu 100% cán bộ, công chức cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở được phổ biến, giáo dục pháp luật và cung cấp thông tin rộng rãi về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

Trên 80% đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ phổ biến pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào vùng DTTS và MN được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phổ biến pháp luật và tuyên truyền, vận động về lĩnh vực công tác dân tộc, theo yêu cầu nhiệm vụ.

Mỗi năm tổ chức được ít nhất 01 đợt phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào DTTS và MN. Phấn đấu 100% trưởng thôn, người có uy tín trên địa bàn các xã, thôn đặc biệt khó khăn được tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

- Đồng bào các dân tộc sinh sống, cư trú ở vùng DTTS và MN.
- Đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.
- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS và MN.
- Lãnh đạo tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể ở xã, thôn, trưởng thôn, người có uy tín, các chức sắc, chức việc tôn giáo ở vùng DTTS và MN; doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội hoạt động ở địa bàn vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

2. Phạm vi thực hiện: Các xã, phường, thị trấn thuộc vùng DTTS và MN trên địa bàn tỉnh theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, vận động đồng bào thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc và đại đoàn kết dân tộc. Chú trọng phổ biến, tuyên truyền cho đồng bào dân tộc thiểu số về Chương trình mục tiêu

quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các chính sách hỗ trợ về giáo dục, y tế, đào tạo nghề nông thôn; các mô hình phát triển kinh tế tiêu biểu.

2. Thông tin, truyền thông sâu rộng về những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương. Vận động đồng bào các dân tộc cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hòa bình”, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá Đảng, Nhà nước; phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực phản động; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao nhận thức về chủ quyền, an ninh biên giới; đấu tranh chống buôn bán phụ nữ, trẻ em, truyền đạo trái pháp luật. Tăng cường nắm bắt tình hình an ninh tư tưởng, phản ánh nguyện vọng của đồng bào vùng DTTS và MN.

3. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền trực tiếp, câu lạc bộ, nói chuyện chuyên đề về chính sách pháp luật. Nâng cao hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở và Ban công tác Mặt trận cấp xã trong việc giải quyết, tháo gỡ những mâu thuẫn, tranh chấp về lợi ích kinh tế, sử dụng tài nguyên và môi trường vùng DTTS và MN.

Tổ chức Hội nghị nói chuyện chuyên đề về pháp luật trong các trường học, đặc biệt là Trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú trên địa bàn tỉnh.

4. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền vận động đồng bào vùng DTTS và MN cho đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan công tác dân tộc và đội ngũ cán bộ trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS và MN.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời cung cấp thông tin thời sự, các chính sách của Nhà nước mới được ban hành; triển khai tập huấn, phổ biến kiến thức cơ bản kỹ năng tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS và MN cho đội ngũ người có uy tín nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và làm tốt công tác tuyên truyền, vận động của người có uy tín cho người dân địa phương.

5. Lựa chọn, xây dựng mô hình điểm ở các xã, thôn vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số cư trú để phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện chính sách dân tộc, sau đó tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng trong những năm tiếp theo.

6. Biên soạn, cung cấp tài liệu phổ biến pháp luật; in và phát hành sách, sổ tay kỹ năng, hỏi đáp chính sách, pháp luật; cung cấp văn bản chính sách, pháp luật; phát hành tờ rơi, tờ gấp; pa nô, áp phích, băng rôn, bản tin; băng, đĩa, chiếu phim lưu động liên quan đến công tác dân tộc, chính sách dân tộc, các chính sách về lĩnh vực y tế, giáo dục, đào tạo nghề, việc làm và một số lĩnh vực khác có liên quan đến đồng bào vùng DTTS và MN.

7. Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền chính sách dân tộc đến đồng bào vùng DTTS và MN, phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài truyền thanh huyện, hệ thống truyền thanh xã. Truyền thông các sự kiện chính trị - xã hội về hoạt động công tác dân tộc đặc thù ở vùng DTTS và MN. Biên dịch tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật bằng tiếng dân tộc thiểu số để phát trên sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc trên Báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng khác đảm bảo phù hợp và hiệu quả.

8. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật đến người dân về công tác bảo tồn các di sản văn hóa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số, như: Tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội truyền thống, các trò chơi dân gian...) kết hợp với phát triển du lịch cộng đồng, quảng bá những nét văn hóa truyền thống đặc sắc của địa phương đến bạn bè trong và ngoài tỉnh, đồng thời vận động đồng bào dân tộc thiểu số xóa bỏ các hủ tục lạc hậu.

9. Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về pháp luật cho người dân đang sinh sống ở vùng đồng bào DTTS và MN thông qua hình thức sân khấu hóa, qua hoạt động của các câu lạc bộ và trên cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị... Lồng ghép phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền vận động thực hiện chính sách dân tộc trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, sinh hoạt cộng đồng, câu lạc bộ.

10. Các hoạt động của năm 2022

Thực hiện biên soạn, cung cấp tài liệu phổ biến pháp luật; in và phát hành sách, tờ rơi, pa nô các nội dung liên quan đến công tác dân tộc, chính sách dân tộc cho các đối tượng là đồng bào các dân tộc ở vùng DTTS và MN; cán bộ, công chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân vùng đồng bào DTTS và MN trên địa bàn các huyện, thành phố. Trong đó tập trung tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại các thôn, xã có đông

đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn và có khó khăn đặc thù sinh sống.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, phát huy tính gương mẫu của cán bộ, công chức cơ quan công tác dân tộc các cấp và đồng bào các dân tộc trong tuân thủ, chấp hành pháp luật và thực hiện các Chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc; tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thành phố trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn và có khó khăn đặc thù sinh sống; phù hợp với nhu cầu, đặc điểm, phong tục tập quán của từng dân tộc, từng vùng; hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện hàng năm và theo giai đoạn.

3. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đảm bảo các điều kiện về nguồn lực trong tổ chức thực hiện Kế hoạch; kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách pháp luật, có kỹ năng nghiệp vụ tốt, am hiểu tình hình thực tiễn của địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

4. Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc; nắm bắt tình hình tư tưởng, nhận thức về công tác dân tộc, chính sách dân tộc của đồng bào vùng DTTS và MN để lựa chọn trọng tâm, trọng điểm, xây dựng và nhân rộng mô hình điểm.

5. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện chính sách dân tộc. Duy trì tốt các hoạt động thường xuyên của từng sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ dưới sự chỉ đạo của các Bộ, ngành trung ương để kết hợp, lồng ghép với các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền đang được triển khai ở vùng DTTS và MN. Đa dạng hóa các hình thức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện chính sách dân tộc, gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; ưu tiên thực hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới thông tin

cơ sở, hợp báo, thông cáo báo chí, đối thoại chính sách, pháp luật và trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị. Định kỳ tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức cơ quan công tác dân tộc và đội ngũ cán bộ trực tiếp được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS và MN.

6. Khảo sát, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện mô hình thí điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động đồng bào thực hiện chính sách dân tộc ở các xã nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện mô hình thí điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm, làm cơ sở để triển khai nhân rộng.

7. Xây dựng nội dung, biên soạn, cung cấp tài liệu phổ biến pháp luật và tuyên truyền chính sách pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và phong tục, tập quán của địa phương; tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, tài liệu giữa các cơ quan, đơn vị triển khai trong vùng DTTS và MN. Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động về chính sách dân tộc cho đồng bào vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, thông qua các hoạt động tuyên truyền trực tiếp, câu lạc bộ, nói chuyện chuyên đề về pháp luật, chính sách dân tộc. Đẩy mạnh hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở và Ban công tác Mặt trận ở cấp xã.

Tổ chức các hội nghị, hội thảo về phổ biến pháp luật và tuyên truyền chính sách dân tộc ở các địa bàn vùng DTTS và MN, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa; cung cấp thông tin về các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan công tác dân tộc từ tỉnh đến xã, thôn bản và đồng bào các dân tộc thiểu số.

8. Lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách dân tộc trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, Lễ hội truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số; thực hiện thông qua sinh hoạt cộng đồng tại các nhà văn hóa, câu lạc bộ, thư viện, tham quan học tập mô hình, triển lãm, pa nô, áp phích, tranh cổ động, băng rôn, khẩu hiệu, thông tin tại trung tâm thôn và trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chính sách dân tộc và pháp luật có liên quan đến vùng DTTS và MN; thi nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động tại các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn. Tổ chức hội nghị điển hình tiên tiến về một số lĩnh vực; tôn vinh và nêu gương các điển hình tiêu biểu; các báo cáo điển hình gương người tốt, việc tốt trong đồng bào vùng DTTS và MN.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn vốn ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng DTTS và MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc tỉnh

Chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong cả giai đoạn 2022-2025. Hằng năm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch.

Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự toán kinh phí giai đoạn để thực hiện.

Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện; tham mưu, đề xuất tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tư pháp: Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch lồng ghép, tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật đến nhân dân và cán bộ cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Sở Tài chính: Căn cứ vào mức phân bổ hỗ trợ từ ngân sách trung ương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, chủ trì thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn đảm bảo thực hiện Kế hoạch. Quản lý và cấp phát kinh phí kịp thời, theo dõi, kiểm tra, quyết toán kinh phí đúng quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao các huyện, thành phố tăng cường tuyên truyền và thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, các cơ quan, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh thực hiện nội dung tại tiểu mục 8, mục III Kế hoạch này.

Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; các Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hoá, Truyền thông và Thể thao huyện, thành phố phối

hợp với các cơ quan liên quan, tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang: Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS và MN trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Các Sở, ban, ngành có liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, phối hợp với Ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân các huyện để thực hiện nội dung theo kế hoạch.

8. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn; chỉ đạo các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh: Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các hội viên và nhân dân tại cơ sở ở cơ sở. Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch này.

10. Chế độ báo cáo: Hàng năm các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch với UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tổng hợp) gửi trước 10 tháng 12 và báo cáo đột xuất theo quy định.

Yêu cầu các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ban Dân tộc tổng hợp) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc ;
- Thường trực Tỉnh ủy; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ CTMTQG cấp tỉnh;
- Các sở, ngành có liên quan;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- UBND huyện, TP;
- Lưu: VT, KT (Toàn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Giang

